

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SƠN TÂY,
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62 /2019/HS-ST
Ngày 16-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hiệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Khắc Tuấn;
Bà Trần Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Ngọc Thắng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang H, sinh ngày 28/10/1983. ĐKKHKT: Số 6, ngõ 2B, khu Cầu Đ 3, phường C, quận Đ, thành phố H. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 10/12. Bố: Nguyễn Quang H1, sinh năm: 1952. Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1954. Vợ, con: Chưa. Tiền án: Ngày 11/9/2014 bị Tòa án nhân dân quận N, thành phố H xử phạt 36 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. (chưa được xóa án tích). Ngày 14/3/2017 bị Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố H xử phạt 18 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 08/02/2018 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương (chưa được xóa án tích). Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 03/12/2018. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 1, Công an thành phố H. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Lê Thanh T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 168B, phố T, phường L, thị xã S, thành phố H. Có mặt.

- Chị Vũ Thị Hồng N, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số 19, phố H, phường T, thị xã Sơn, thành phố H. Vắng mặt.

- Chị Trần Thu H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: số 8/5, phố T, phường L, thị xã S, thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 03/12/2018, H gọi điện thoại rủ và hẹn bạn là Đinh Thị H (tên gọi khác là VA) ở Khu 4, thị trấn T, huyện S, tỉnh T gặp nhau ở thị xã S để đi chơi. Sau đó, H điều khiển xe máy hiệu Honda Vision, mang biển kiểm soát: 29V3-061.52 đi đến khu vực ĐL thuộc Quận M, Hà Nội tìm mua ma túy để khi đi chơi thì sử dụng. Tại đây, H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01(một) gói ma túy loại Ketamine và 01(một) gói ma túy dạng kẹo được để trong một hộp giấy đựng cục phát WiFi màu xanh với giá 5.000.000 đồng. Sau đó, H để hộp đựng ma túy tại chỗ để chân phía bên phải của xe máy rồi điều khiển xe máy đi đến thị xã S. Khoảng gần 20 giờ cùng ngày, H đi xe máy đến ngã ba trong Ngõ 8, phố T, phường L, thị xã S, thì H rẽ phải đi thêm 08m rồi dùng chân phải đá chiếc hộp đựng ma túy xuống nền đường. Sau đó, H đi tiếp khoảng 03m đến 04m thì quay xe đi lại dùng chân trái đá chiếc hộp đựng ma túy vào sát lề đường rồi đi xe máy ra đầu ngã ba dừng xe đứng lại gọi điện thoại cho H. Cùng lúc này có anh Lê Thanh T đang đi tập thể dục nhìn thấy H đá một chiếc hộp xuống đất nên gọi điện thoại báo cho Công an thị xã S. Sau khi nhận được tin báo thì Công an thị xã S đã thành lập tổ công tác đến kiểm tra bắt giữ H.

Vật chứng thu giữ gồm: 01(một) hộp giấy màu xanh dưới nền đường cách chỗ H đứng khoảng 08m, bên trong có một túi nilông chứa 102 viên nén màu xanh và 01 túi nilông bên trong chứa tinh thể màu trắng (H khai đó là ma túy của H). 02(hai) điện thoại di động Samsung, màu vàng, 01(một) điện thoại di động Nokia 6300, màu vàng. 01(một) xe máy hiệu Honda Vision, màu nâu, mang biển kiểm soát: 29V3-06.152 cùng 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01(một) ví giả da màu nâu, 01(một) mũ vải màu trắng có lưỡi trai màu trắng, 01(một) mũ bảo hiểm màu trắng, có kẻ đen ở giữa đỉnh mũ, 01(một) túi xách giả da màu nâu có chữ Hanama. Sau khi bắt giữ, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của H và thu giữ: 01(một) bình thủy tinh màu trắng, bên trong có nhựa màu xanh, đầu bình nối với một ống nhựa màu hồng; 01(một) bình thủy tinh màu đỏ đặt trên đế chữ nhật màu xanh, trên nắp bình có hai đầu ống nhựa và một ống kim loại.

Tại bản kết luận giám định số: 9197/KLGD-PC54 ngày 11/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H đã kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 12,805gam.

- 102 viên nén hình tròn màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 34,216gam.

Quá trình điều tra, H đã thừa nhận hành vi phạm tội. Tuy nhiên do H không biết tên và địa chỉ cụ thể của người bán ma túy cho mình nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ và xử lý được. Còn chị Đinh Thị H là người được H rủ đi chơi vào tối ngày 03/12/2018 nhưng H không đi. H không nói cho chị H biết việc H đi mua ma túy để sử dụng nên không có căn cứ để xử lý đối với H.

Ngoài tra trong quá trình điều tra, thì có anh Trần Vũ T, sinh năm: 1988, ở số 21/8, phố T, phường L, thị xã S, thành phố H đã khai nhận: Khoảng giữa tháng 11/2018, T có mua của H một gói ma túy với giá 500.000 đồng tại Ngõ 8, phố T, phường L, thị xã S, thành phố H. Tuy nhiên, H không thừa nhận và ngoài lời khai của T thì không có tài liệu nào chứng minh là H bán ma túy cho T nên không có cơ sở để điều tra làm rõ để xử lý được.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSST ngày 19/6/2019 của VKSND Thị xã S đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cũng như khai nhận các vật chứng bị thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên. Nguyễn Quang H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về lao động hòa nhập xã hội.

Người làm chứng Lê Thanh T có mặt tại phiên tòa có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của những người làm chứng khác và với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ về hành vi phạm tội, quá trình bắt giữ người phạm tội quả tang, việc thu giữ các vật chứng, tang vật của vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Quang H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Quang H từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm tù giam. Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang H không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quang H nhận thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được đưa ra thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa, thể hiện:

Chiều ngày 03/12/2018, H điều khiển xe máy đi đến khu vực ĐL thuộc Quận M, thành phố H tìm mua ma túy. Tại đây, H mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Ketamine và 01 gói ma túy tổng hợp MDMA dạng kẹo với giá 5.000.000 đồng, số ma túy này được để trong một hộp giấy đựng cục phát WiFi màu xanh. Sau đó, H để hộp đựng ma túy tại chỗ để chân phía bên phải của xe máy rồi điều khiển xe máy đi đến thị xã S. Khoảng gần 20 giờ cùng ngày, H đến ngã ba trong Ngõ 8, phố T, phường L, thị xã S, thì rẽ phải rồi dùng chân phải đá chiếc hộp đựng ma túy xuống nền đường. Sau đó, H quay xe lại dùng chân trái đá chiếc hộp đựng ma túy vào sát lề đường rồi đi xe máy ra đầu ngã ba dùng xe đứng lại gọi điện thoại. Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân Công an thị xã S đã thành lập tổ công tác đến kiểm tra bắt giữ H thu toàn bộ tang vật của vụ án.

Tại bản kết luận giám định số: 9197/KLGD-PC54 ngày 11/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H đã kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 12,805gam; 102 viên nén hình tròn màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 34,216gam.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Quang H phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nguyễn Quang H đã tàng trữ 02 chất ma túy. Hội đồng xét xử căn cứ tiêu mục 3.2 mục 3 Nghị quyết 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự thì Nguyễn Quang H phải chịu trách nhiệm về việc tàng trữ trái phép chất ma túy đối với toàn bộ số ma túy là Ketamine, khối lượng: 12,805 gam và 102 viên nén hình tròn màu xanh là ma túy loại MDMA khối lượng: 34,216 gam, quy đổi Ketamine ra MDMA thì 12,805gam Ketamine tương đương 4,268 gam MDMA ($12,805\text{gam} \times 100 : 300 = 4,268 \text{ gam}$). Như vậy, Nguyễn Quang H phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số ma túy là 38,484 gam ma túy loại MDMA tương đương khối lượng chất ma túy quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S áp dụng điểm h khoản 3 điều 249 Bộ luật hình sự truy tố bị cáo Nguyễn Quang H là đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý Nhà nước về các chất ma túy. Gây mất an ninh, trật tự xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật hình sự, đã thực hiện hành vi tàng trữ

trái phép chất ma túy với lỗi cố ý. Bị cáo đã có hai tiền án, ngày 11/9/2014, bị Tòa án nhân dân quận L, thành phố H xử phạt 36 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 14/3/2017, bị Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố H xử phạt 18 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, cả hai Bản án đều chưa được xóa án tích, phạm tội lần này của bị cáo là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm nguy hiểm, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo tuy nhận thức rõ hành vi phạm tội, tác hại của ma túy, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện lại thực hiện hành vi tàng trữ ma túy. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo có ý thức chấp hành tốt pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo, tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Đối với lời khai trong quá trình điều tra của anh Trần Vũ T là có mua của H một gói ma túy với giá 500.000 đồng vào khoảng giữa tháng 11/2018. Tuy nhiên, H không thừa nhận và ngoài lời khai của T thì không có tài liệu nào chứng minh là H bán ma túy cho T nên không có cơ sở để xử lý.

Chị Đinh Thị H là người được Nguyễn Quang H rủ đi chơi vào tối ngày 03/12/2018, nhưng chị H không đi và không biết việc H đi mua ma túy để sử dụng nên không có căn cứ để xử lý đối với H.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 hộp giấy có kích thước 9cm x 6,7cm x 3,2cm bọc ngoài bằng giấy trắng. Mặt ngoài hộp có chữ ký của Lê Thanh T, Trần Thu H, Vũ Thị Hồng N là người làm chứng, chữ ký của ông Vũ Trung K, cán bộ Công an thị xã S và chữ ký của ông Trần Ngọc C, cán bộ phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H bên trong có chứa chất ma túy tang vật của vụ án là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

01(một) xe máy hiệu Honda Vision, màu nâu, mang biển kiểm soát: 29V3-06.152 số khung 003708, số máy 0412832 các tài liệu có trong hồ sơ cũng như lời khai của H tại phiên tòa xác định H đã mua chiếc xe khoảng năm 2018, dùng chiếc xe máy này để đi mua ma túy và mang ma túy lên thị xã S. Vì vậy, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

01(một) bình thủy tinh màu trắng, bên trong có nhựa màu xanh, đầu bình nối với một ống nhựa màu hồng; 01(một) bình thủy tinh màu đỏ đặt trên đế chữ nhật màu xanh, trên nắp bình có hai đầu ống nhựa và một ống kim loại là dụng cụ để H sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

01(một) điện thoại di động Sam sung, vỏ màu vàng, imei:359523/06/079765/9, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại di động Samsung, vỏ màu vàng, imei1: 351814093287232/01, imei2: 351815093287239/01, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại di động Nokia 6300, vỏ màu vàng, imei: 35671/01/401250/1, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01(một) ví giả da màu nâu; 01(một) mũ vải màu trắng có lưỡi trai màu trắng; 01(một) mũ bảo hiểm màu trắng, có kẻ đen ở giữa đỉnh mũ; 01(một) túi xách giả da màu nâu có chữ Hanama đều không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Quang H.

Số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Quang H

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Quang H 10 năm 06 tháng (mười năm sáu tháng) tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/12/2018, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 hộp giấy có kích thước 9cm x 6,7cm x 3,2cm bọc ngoài bằng giấy trắng. Mặt ngoài hộp có chữ ký của Lê Thanh T, Trần Thu H, Vũ Thị Hồng N là người làm chứng, chữ ký của ông Vũ Trung K, cán bộ Công an thị xã S và chữ ký của ông Trần Ngọc C, cán bộ phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H bên trong có chứa chất ma túy tang vật của vụ án.

01(một) bình thủy tinh màu trắng, bên trong có nhựa màu xanh, đầu bình nối với một ống nhựa màu hồng; 01(một) bình thủy tinh màu đỏ đặt trên đế chữ nhật màu xanh, trên nắp bình có hai đầu ống nhựa và một ống kim loại

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01(một) xe máy hiệu Honda Vision, màu nâu, mang biển kiểm soát: 29V3-06.152, số khung 003708, số máy 0412832.

(Theo biên bản giao nhận ngày 24/6/2019 giữa Công an TX S và Chi cục Thi hành án dân sự TX S).

Trả lại cho bị cáo 01(một) điện thoại di động Samsung, vỏ màu vàng, imei: 359523/06/079765/9, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại di động Samsung, vỏ màu vàng, imei1: 351814093287232/01, imei2: 351815093287239/01,

điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại di động Nokia 6300, vỏ màu vàng, imei: 35671/01/401250/1, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01(một) ví giả da màu nâu; 01(một) mũ vải màu trắng có lưỡi trai màu trắng; 01(một) mũ bảo hiểm màu trắng, có kẻ đen ở giữa đỉnh mũ; 01(một) túi xách giả da màu nâu có chữ Hanama (Theo biên bản giao nhận ngày 24/6/2019 giữa Công an TX S và Chi cục Thi hành án dân sự TX S).

Trả lại cho bị cáo 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, nhưng lưu giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án phí của bị cáo.

(Theo giấy ủy nhiệm chi số 113 lập ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Công an TX Sơn Tây chuyển tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự TX S tại kho bạc Nhà nước TX S).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Quang H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Nguyễn Quang H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP H;
- VKS ND TX S;
- Công an TX S;
- THA Dân sự TX S;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Hiểu